

Số: /2018/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư để thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 9**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”;

Xét Tờ trình số 34/TTr-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về việc quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư để thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư để thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Kinh phí thực hiện các phong trào, cuộc vận động ở cơ sở, khu dân cư (bao gồm cả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”) được lồng ghép với kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn

kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” (sau đây viết tắt là Cuộc vận động).

2. Đối tượng áp dụng

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; Ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố (sau đây gọi chung là Ban công tác mặt trận ở khu dân cư); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

Điều 2. Mức chi hỗ trợ

1. Kinh phí đảm bảo thực hiện Cuộc vận động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã

a) Đối với các xã thuộc vùng khó khăn, xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn (xã khu vực III) vùng dân tộc thiểu số và miền núi, địa bàn xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ mức chi hỗ trợ là 25.000.000 đồng/năm/xã.

b) Đối với các xã, phường, thị trấn còn lại mức chi hỗ trợ là 20.000.000 đồng/năm/xã, phường, thị trấn.

2. Chi hỗ trợ đối với Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động và các Phong trào được phát động ở địa phương

a) Khu dân cư có quy mô dân số dưới 700 hộ dân: 10.000.000 đồng/năm/khu dân cư.

b) Khu dân cư có quy mô dân số từ 700 hộ dân trở lên, cứ tăng thêm 200 hộ dân thì được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/năm/khu dân cư so với định mức quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều này.

c) Đối với các khu dân cư của các xã thuộc vùng khó khăn, xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn (xã khu vực III) vùng dân tộc thiểu số và miền núi, địa bàn xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Ngoài mức hỗ trợ theo quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều này thì được bố trí thêm 1.000.000 đồng/năm/khu dân cư.

Điều 3. Nguồn kinh phí

Trong năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối nguồn, bổ sung kinh phí cho các huyện, thành phố để đảm bảo thực hiện Cuộc vận động. Từ năm 2019 trở đi, hàng năm Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh có trách nhiệm thông báo quy mô dân số, số lượng khu dân cư của từng xã, phường, thị trấn cho Sở Tài chính để tổng hợp kinh phí vào dự toán ngân sách địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2018, có hiệu lực từ ngày 23 tháng 7 năm 2018 và thay thế Nghị quyết số 18/2011/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức kinh phí thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở Khu dân cư” đối với khu dân cư và các xã thuộc vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Thường trực Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Ban Công tác đại biểu của UBND tỉnh;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBNDTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Đại biểu ĐBQH bầu ở tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở ban ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, BKTNS (1). Đta180.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân